

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v công bố thông tin của
doanh nghiệp nhà nước theo
Nghị định số 47/2021/NĐ-CP
của Chính phủ

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư
(Địa chỉ: Số 6B đường Hoàng Diệu, phường Quán Thánh,
quận Ba Đình, Hà Nội)

Thực hiện Điều 23 của Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ về việc công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước, các thông tin công bố định kỳ, Tổng công ty Điện lực miền Nam xin gửi đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư “Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội năm 2020” đính kèm để công bố theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (bản giấy);
- EVN;
- HĐTV EVNSPC;
- Các Ban: KD, KH, TT;
- Lưu: VT, KD.XD.(01).

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phước Đức

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ
TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2020

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH:

BIỂU MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm	Tỷ kWh	75,400	75,437	100,05 %
1.1	Sản phẩm 1				
1.2	Sản phẩm 2				
....					
2	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
3	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	Tỷ đồng	133.081	133.171,520	100,06 %

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP:

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường:

Thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước về trách nhiệm bảo vệ môi trường, hàng năm Tổng công ty Điện lực miền Nam (Tổng Công ty) đều thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng và thuế tài nguyên nước cho các nhà máy điện IPP có công suất đến 30MW. Trong năm 2020, Tổng công ty đã thực hiện thanh toán chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng và thuế tài nguyên nước cho các nhà máy thủy điện có công suất đến 30MW như sau:

- Thuế tài nguyên nước: 105,24 tỷ đồng;
- Dịch vụ môi trường rừng: 40,89 tỷ đồng;
- Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: 16,37 tỷ đồng.

2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội:

Thường xuyên phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội, trong đó chú trọng các hoạt động mang ý nghĩa thực tế đóng góp hiệu quả cao, được Đảng và Nhà nước, chính quyền và nhân dân các địa phương trên địa bàn hoạt động đánh giá cao và ghi nhận khen thưởng, như: Vận động đoàn viên và người lao động đồng thuận và chung tay thực hiện các chương trình an sinh xã hội, các chương trình biển đảo, các chương trình từ thiện do Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các địa phương phát động, vận động.

Trong năm 2020, Tổng công ty đã thực hiện trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội như sau:

Hoạt động	Số tiền
Xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà cho người nghèo	750.000.000
Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa trường học, hỗ trợ trang thiết bị y tế	553.000.000
Ủng hộ phòng chống dịch Covid-19	11.546.000.000
Ủng hộ đồng bào bị bão lụt ở miền Trung	5.470.000.000
Các hoạt động an sinh xã hội khác	8.796.530.000
Tổng cộng	27,115,530,000

3. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng:

Trong năm 2020, Tổng công ty đã chỉ đạo nhiều giải pháp để các đơn vị thành viên triển khai thực hiện và tuyên truyền, hướng dẫn khách hàng được biết rõ cách thức sử dụng điện đảm bảo an toàn, tiết kiệm, đồng thời để tất cả người dân trong xã hội thực hiện đúng các quy định của các cấp, ngành, nhà nước về nội bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp (HLATLĐCA) với mục đích phòng tránh tai nạn điện, cụ thể:

3.1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác HLATLĐCA:

- Tổng công ty đã xây dựng chương trình Công tác ngăn chặn/giảm sự cố lưới điện và củng cố HLATLĐCA năm 2020 từ đầu năm để triển khai cho các đơn vị thực hiện.

- Ban hành các văn bản liên quan đến việc củng cố quản lý HLATLĐCA, chấn chỉnh sau các sự cố, tai nạn điện xảy ra, thông báo rút kinh nghiệm sau các đợt thanh tra, kiểm tra.

- Tổ chức, tham gia các đoàn kiểm tra, thông báo sau kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh các tồn tại thiếu sót tại các đơn vị trực thuộc.

- Tổ chức kiểm điểm tuần, tháng, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm để kiểm điểm đánh giá và đề ra các giải pháp khắc phục.

3.2. Công tác phối hợp:

- Chỉ đạo các đơn vị tăng cường mối quan hệ, chủ động phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương các cấp để đề ra chương trình công tác bảo vệ HLATLĐCA để thực hiện giảm sự cố, giảm tai nạn điện thuộc phạm vi quản lý.

- Thường xuyên kiểm tra lưới điện, phát hiện và cảnh báo ngăn chặn ngay từ đầu các hành vi vi phạm

- Phối hợp với chính quyền địa phương xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm HLATLĐCA; Đối với các vụ việc khó khăn, phức tạp thì báo cáo bằng văn bản về Ban chỉ đạo bảo vệ HLATLĐCA tỉnh/thành phố để được giải quyết.

3.3 Công tác tuyên truyền:

- Chỉ đạo 21 Công ty Điện lực thành viên tăng cường các hoạt động truyền thông tại địa phương, với 03 phụ lục truyền thông an toàn điện phát trên Đài truyền thanh 200 huyện/thị xã trong 21 tỉnh/thành phố phía Nam (Văn bản số 2406/EVN SPC-TT ngày 26/3/2020).

- Xây dựng 2 video clip tuyên truyền các biện pháp phòng chống tai nạn điện (gồm 2 phiên bản: 2 phút 47 và 2 phút) phổ biến đến 21 Công ty Điện lực thành viên và Trung tâm Chăm sóc khách hàng; Video clip tuyên truyền các biện pháp phòng tránh tai nạn điện trong dân (Văn bản số 2950/EVN SPC-TT ngày 10/4/2020).

- Tổ chức sản xuất các tin tức, phóng sự truyền hình phát sóng trên VTV9 về công tác nâng cao năng lực quản lý vận hành nhằm đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định trong mùa mưa bão năm 2020 (VB số 4379/EVN SPC-TT ngày 01/6/2020).

- Phối hợp Báo Tuổi Trẻ tổ chức Tọa đàm trực tuyến: “Phòng tránh tai nạn điện trong dân và An toàn điện mùa mưa bão”.

- Phát sóng thường xuyên các video clip, TVC tuyên truyền các biện pháp phòng chống tai nạn điện trên hệ thống thông tin nội bộ của Tổng công ty: Chương trình E-tivi; Trang web EVNSPC; Trang web 21 Công ty Điện lực; chuyển lên Kênh YouTube EVNSPC và share đường link trên nhóm truyền thông tại các đơn vị thành viên.

- Phối hợp các cơ quan báo chí trung ương, địa phương thực hiện và đăng tải các tin, bài truyền thông về công tác an toàn điện, bảo vệ HLATLĐCA và bảo đảm cấp điện mùa mưa bão.

- Thiết kế, phổ biến đến 21 Công ty Điện lực: Tờ rơi “Sử dụng điện an toàn vì hạnh phúc gia đình và lợi ích cộng đồng”; Banner “Sử dụng điện an, tiết kiệm, hiệu quả” để phân phát cho người dân.

- Thực hiện 01 video clip về Tọa đàm Phòng tránh tai nạn điện và An toàn điện mùa mưa bão (45 phút); 06 video phóng sự truyền thông về an toàn điện.

- Các đơn vị đã phối hợp các ban ngành, cơ quan thông tin đại chúng xây dựng nhiều hình thức tuyên truyền (phát thanh, truyền hình, báo chí, hội họp, trường học...) để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về công tác bảo vệ công trình lưới điện cao áp và an toàn điện. Cụ thể: Phát trên đài phát thanh địa phương; Phát video clip, phóng sự tuyên truyền trên đài truyền hình; Tổ chức cuộc họp, nói chuyện tại các trường học, xã phường...; Lắp đặt panô, áp phích tại những điểm công cộng, nơi tập trung đông người; Phát tờ rơi tuyên truyền đến các hộ sử dụng điện và quyền sở tay, cầm nang tuyên truyền; Gửi văn bản thông báo nhắc nhở,

cảnh báo trực tiếp đến các hộ dân; In ấn nội dung tuyên truyền trên quyển tập và phân phát cho học sinh....

- Thực hiện trình chiếu video clip tuyên truyền tại phòng giao dịch khách hàng của các Điện lực.

Chi tiết công tác tuyên truyền của từng đơn vị theo Phụ lục đính kèm.

3.4 Công tác kiểm tra hành lang an toàn lưới điện:

- Tổng công ty thường xuyên tổ chức kiểm tra, phối hợp kiểm tra tại các Công ty, Điện lực trực thuộc;

Sau kiểm tra, Tổng công ty đã kịp thời ban hành văn bản thông báo kết quả để các đơn vị thành viên chấn chỉnh, xử lý và khắc phục các tồn tại

3.5 Các giải pháp ngăn chặn/giảm sự cố và tai nạn điện:

Các Công ty Điện lực đã triển khai thực hiện chương trình giảm sự cố lưới điện và củng cố HLATLĐCA bằng nhiều biện pháp, như:

- Phân công nhân viên quản lý và kiểm tra hành lang lưới điện;
- Phát quang cây xanh trong và ngoài hành lang;

Phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm HLATLĐCA, xử lý biển hiệu và biển quảng cáo, ăng ten ti vi, ... có nguy cơ ngã đổ vào lưới điện, vận động người dân chặt tỉa cây xanh ngoài hành lang.

BÁO CÁO TRÁCH NHIỆM ĐẢM BẢO LỢI ÍCH VÀ AN TOÀN CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG NĂM 2020

(Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021)

STT	Công việc cụ thể	Bến Tre	Cà Mau	Đồng Tháp	BR-Vũng Tàu	Kiên Giang	Ninh Thuận	Bình Thuận	An Giang	Bình Dương	Bạc Liêu	Bình Phước	Đồng Nai	Sóc Trăng	Tây Ninh	Tiền Giang	Trà Vinh	Vĩnh Long	Hậu Giang	Lâm Đồng	Long An	Cần Thơ	Tổng cộng	Đơn vị tính	Ghi chú
I Công tác tuyên truyền an toàn điện:																									
1	Phát thanh địa phương (tỉnh, huyện, xã)	183	418	1207	618	512	17	542	1628	873	42	286	1566	690	503	185	886	768	96	42	1454	120	12636	lần	
2	Truyền hình địa phương	0	12	12	4	0	0	15	40	13	0	1	2	5	3	0	0	3	5	152	4	1	272	lần	
3	Tuyên truyền trực tiếp (trong cuộc họp, xã, phường, trường học...)	22/1117	66/6265	27/4959	8/698	0	110/2610	39/2880	93/8507	1	6/720	16/3650	8/530	76/22132	42	0	37/8159	82/1600	8/800	0	29/12455	0	cuộc/ số người tham dự	cuộc/ số người tham dự	
4	Lắp đặt Panô áp phích	188	5		34	109	0	6	0	0	0	7	20	77	320	0	351	500	53	2	250	40	1962	tấm	
5	Phát tờ rơi	34576	19030		6020	40000	460	5025	13900	50000	4470	840	43300	9227	6348	2126	15720	50000	10000	17000	0	100	328142	tờ	
6	Ban hành Cẩm nang an toàn điện	1	13500		5970	0	89	1660	500	102	1252	1100	1	3385	0	526	920	7000	0	0	0	0	36006	tờ	
7	Gửi văn bản hành chính	15	0	15	40	8	25	20	50	61	17	21	260	11	24	6	1	12	10	13	0	90	699	văn bản	
8	Chiếu video tại phòng GDKH	2137	3230	2454	1920	358	216	955	2189	1037	1529	1930	3137	1478		539	3131	1240	2214	187	0	220	30101	lần	
9	Hình thức tuyên truyền khác	37	0	619	8	6	0	720	43	204	0	1	0	300	0	0	0	0		0	566	0	2504	Tập, lịch...	
II Công tác lắp đặt biển báo hiệu đường dây vượt lộ, vượt sông:																									
10	Số vị trí vượt lộ đã lắp đặt biển báo	25	38		37	17	0	13	36	0	0	15	0	0	0	0	0	11	172	4	65	4	437	vị trí	
11	Số vị trí vượt lộ cần cải tạo hoặc lắp đặt biển báo theo quy định	21	52	155	24	0	0	16	98	0	11	3	0	0	0	0	0	0	0	0	20	5	405	vị trí	
12	Số vị trí vượt sông đã lắp đặt biển báo	69	118	187	6	85	0	0	51	0	0	0	0	32	0	75	4	27	39	0	63	22	778	vị trí	
13	Số vị trí vượt sông cần cải tạo hoặc lắp đặt biển báo	65	184	0	0	51	0	2	9	0	0	0	7	2	0	143	0	1	0	0	3	35	502	vị trí	